

Yên Bình, ngày 06 tháng 4 năm 2019.

**THƯ MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

1. **Thời gian:** từ 08h00 thứ 2, ngày 29 tháng 4 năm 2019.
2. **Địa điểm:** Văn phòng Công ty - Tổ 3, thị trấn Yên Bình, H. Yên Bình, T. Yên Bái.
3. **Nội dung:** Theo chương trình đính kèm.
4. **Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 02/4/2019 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.
5. **Xác nhận tham dự:** Do số lượng cổ đông lớn, để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc fax Giấy đăng ký tham dự, ý kiến phản hồi, đề cử, ứng cử đến Văn phòng Công ty trước 16h00 ngày 25/4/2019.

6. **Tài liệu sử dụng tại Đại hội:** được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.ximangyenbinh.com đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu và mang theo để sử dụng trong Đại hội.

7. **Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự mang theo các giấy tờ sau:**

- Thư mời họp;
- CMND hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền dự họp (nếu là người được ủy quyền dự họp).

8. **Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội Quý cổ đông vui lòng liên hệ.**

- Phòng TCHC - Công ty cổ phần xi măng Yên Bình
- Tổ 3, thị trấn Yên Bình, H. Yên Bình, T. Yên Bái
- Điện thoại: 02163 886 301 Fax: 02163 886 303

Lưu ý: Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.

Trân trọng thông báo././



Mai Thế Loan

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG YÊN BÌNH**

Thời gian: 8h00, thứ 2, ngày 29 tháng 4 năm 2019.

Địa điểm: Văn phòng Công ty - TT Yên Bình - H. Yên Bình - T. Yên Bái.

Thời gian	Nội dung
8h00 - 8h30	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu.
8h30 - 9h00	<ul style="list-style-type: none"> - Văn nghệ chào mừng - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Khai mạc Đại hội - Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết (kiểm kiểm phiếu bầu cử). - Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.
9h00 - 9h10	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban điều hành về kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.
9h10 - 9h30	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của HĐQT về hoạt động trong năm 2018, đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024. - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018. - Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019. - Tờ trình Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
9h30 - 9h40	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động trong năm 2018, kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
9h40 - 10h00	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024. - Thông qua danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024. - Thông qua quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS. - Thực hiện việc bầu cử (hướng dẫn, phát phiếu, bỏ phiếu bầu, kiểm phiếu).
10h00 - 10h15	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ giải lao, văn nghệ
10h15 - 10h30	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận của cổ đông (theo nội dung phiếu đăng ký thảo luận hoặc giờ thể biểu quyết).
10h30 - 10h40	<p>Biểu quyết thông qua các quyết định của ĐHĐCD về:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kết quả SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019. 2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch nhiệm kỳ 2019-2024. 3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018. 4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018. 5. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019. 6. Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. 7. Hoạt động của BKS trong năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch nhiệm kỳ 2019-2024. 8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
10h40 - 10h45	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS; công bố danh sách trúng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024.
10h45 - 10h55	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và biểu quyết thông qua.
11h00	<ul style="list-style-type: none"> - Bế mạc Đại hội.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

....., ngày..... tháng năm 2019

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần xi măng Yên Bình

1. Bên ủy quyền:

Cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMTND/HC/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:)

2. Bên nhận ủy quyền:

Ông/bà:.....

Địa chỉ:

Số CMTND/HC/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần được ủy quyền:

(Bằng chữ:)

3. Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ Công ty cổ phần xi măng Yên Bình.

Ghi chú: mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền 1 lần. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Ký, ghi rõ họ tên

NGƯỜI ỦY QUYỀN

Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ
Đại hội cổ đông thường niên năm 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần xi măng Yên Bình

Cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMTND/HC/ĐKKD: ngày cấp: nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:)

Số cổ phần được ủy quyền (nếu có).....

(theo Giấy ủy quyền đính kèm)

Xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình tổ chức vào ngày/...../2019 tại Văn phòng Công ty – Tổ 3, thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức)

Yên Bình, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2019 – 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2019 – 2024 của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình được tiến hành theo những quy định sau:

I. Đối tượng, phạm vi áp dụng

- Quy chế này quy định, trình tự và thủ tục bầu cử thành viên HDQT, thành viên BKS của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình;
- Các cổ đông có quyền bỏ phiếu bầu thành viên HDQT, thành viên BKS Công ty cổ phần xi măng Yên Bình có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

II. Số lượng thành viên HDQT, BKS được bầu và hướng dẫn cách thức bầu thành viên HDQT, BKS:

1. Số lượng thành viên HDQT, BKS

- Số lượng thành viên HDQT được bầu: 05 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS được bầu: 03 thành viên.

2. Nguyên tắc bầu cử

Bầu cử các ứng viên vào HDQT, BKS phải thực hiện theo phương thức dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền nhân (x) với số thành viên được bầu của HDQT, BKS. Cổ đông có quyền dồn phiếu hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Hình thức phiếu bầu cử

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một (01) Phiếu bầu cử thành viên HDQT và một (01) Phiếu bầu cử thành viên BKS.
- Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên thành viên HDQT, BKS.
- Trên phiếu bầu cử có ghi mã số từng cổ đông hoặc được đại diện theo ủy quyền, tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền, tổng số phiếu biểu quyết tối đa và được đóng dấu treo của công ty. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần, số phiếu biểu quyết ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

4. Cách ghi phiếu bầu

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu”.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, thì cổ đông gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu”.
- Tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết tối đa được phép của cổ đông đó.
- Cổ đông có thể bầu toàn bộ số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc bầu cho từng ứng cử viên theo số phiếu mong muốn.
- Số phiếu bầu phải được ghi bằng chữ số. Không được thể hiện bằng phân số, tỉ lệ, chữ số la mã, phần trăm hay bất kỳ hình thức thể hiện nào không phải chữ số.
- Phiếu bầu phải có chữ ký, ghi rõ họ tên cổ đông/người ủy quyền tham dự Đại hội.

Ví dụ: Số thành viên HĐQT là 5 thành viên. Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần. Như vậy, khi bầu thành viên HĐQT, tổng số phiếu bầu của Cổ đông A khi bầu HĐQT là $1.000 \text{ cp} \times 5 \text{ người} = 5.000$ phiếu bầu. Nếu Cổ đông A chọn cách “Bầu đều” thì kết quả như sau:

- Nếu chọn 1 người => số phiếu bầu cho người đó là: $(1.000 \times 5) / 1 = 5.000$
- Nếu chọn 2 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 2 = 2.500$
- Nếu chọn 3 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 3 = 1.666$
- Nếu chọn 4 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 4 = 1.250$
- Nếu chọn 5 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 5 = 1.000$

5. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành.
 - Phiếu bầu cử rách nát, có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ).
 - Phiếu bầu cử quá số quyền biểu quyết của cổ đông.
 - Phiếu bầu cử có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
 - Phiếu bầu cử ghi không đúng phương pháp được quy định tại Quy chế này.
 - Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội.
- Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.*

III. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu, công bố kết quả

1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng bắt buộc không phải là người có tên trong danh sách ứng cử hoặc đề cử vào HĐQT, BKS.
- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
 - + Hướng dẫn tóm tắt quy định về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS;
 - + Phát phiếu bầu cho cổ đông/người được ủy quyền;
 - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/người được ủy quyền;
 - + Tổ chức kiểm phiếu;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch Đoàn;

- Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc thời hạn bỏ phiếu kết thúc theo hướng dẫn của Chủ tịch đoàn;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

3. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

- Trường hợp sau khi bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau vẫn chưa xác định được thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thì ứng cử viên nào sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử.

4. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; tổng số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên vào thành viên HĐQT, BKS. Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố và thông qua trước Đại hội.

5. Khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu xin ý kiến Đại hội quyết định.

Trên đây là toàn văn Quy định bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024, Đoàn Chủ tịch trình Đại hội xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Website Công ty;
- Lưu TCHC, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Loan

Yên Bình, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.

Đoàn Chủ tịch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 báo cáo Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông đạt được các yêu cầu đề ra.

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông/đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn.
2. Không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động đề nghị tắt máy hoặc để chế độ không chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì bất kỳ lý do gì phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết thông qua tại Đại hội.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập

lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

- Các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết trong đó có ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và uỷ quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

2. Phương thức biểu quyết

- Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, ý kiến khác*) đối với một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại đại hội và tích vào Thẻ biểu quyết theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch.
- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đại hội đưa ra, các cổ đông đồng ý thì giơ thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu mã số tham dự và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý trên Thẻ biểu quyết.
- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, các cổ đông không đồng ý, có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
- Ngay sau khi hoàn thành phần biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành thu phiếu Thẻ biểu quyết của cổ đông.

3. Thẻ lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết.
- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về: sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty; loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc

- Cổ đông tham dự đại hội sẽ phát biểu ý kiến bằng cách ghi ý kiến phát biểu vào giấy và chuyển cho Thư ký đại hội trong quá trình đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu với Thư ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giờ Thê biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu

- Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Đoàn chủ tịch có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Đoàn chủ tịch có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; yêu cầu những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tịch, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh rời khỏi cuộc họp Đại hội.
- Đoàn chủ tịch có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự; có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội
- Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết
- Nhanh chóng thông báo cho Thư ký kết quả biểu quyết để đưa vào Biên bản và Nghị quyết Đại hội
- Xem xét, báo cáo với đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.

VIII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết Đại hội cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Kính trình Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Loan

Số 05 /QĐ-HDQT

Yên Bình, ngày 06 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2019-2024
TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.

Việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Xi măng Yên Bình được tiến hành theo những quy định sau:

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị : 05 thành viên
2. Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị : 05 năm, từ năm 2019– 2024
3. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và không nhất là cổ đông của công ty.

c) Không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế hoặc là người đại diện của công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán;

4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;



- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 90% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa mười một (11) ứng cử viên.

II. BAN KIỂM SOÁT

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên

2. Nhiệm kỳ Ban kiểm soát: 05 năm, từ năm 2019 – 2024

3. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

a) Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và người quản lý khác.

c) Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cụ thể:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.

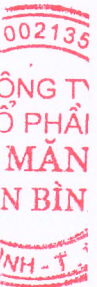
III. HỒ SƠ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

a) Giấy ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu đính kèm);

b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu đính kèm).

1. Tổng hợp kết quả đề cử, ứng cử

Dựa trên các Giấy đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Hội đồng quản trị sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ



điều kiện như quy định để lập danh sách trình Đại hội bầu vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

2. Địa chỉ và thời hạn gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội theo địa chỉ sau:

- ⚡ Công ty Cổ phần Xi măng Yên Bình
- ⚡ Địa chỉ: Tổ 3, Thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
- ⚡ Điện thoại: 0216 3886301 Fax: 0216 3886303
- ⚡ Email: ximangyenbinh@gmail.com
- ⚡ Thời gian: trước 16 giờ, ngày 25 tháng 4 năm 2019.

Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về Ban tổ chức đại hội sau thời hạn trên sẽ không có giá trị.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là cơ sở pháp lý cho trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 của Công ty cổ phần Xi măng Yên Bình.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- Lưu HĐQT, VP.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/BKS
NHIỆM KỲ 2019-2024

Kính gửi: Công ty cổ phần Xi măng Yên Bình

Tên tổ chức/ cổ đông/ đại diện nhóm cổ đông:

Giấy Chứng nhận ĐKKD/ CMND: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Là cổ đông/ đại diện nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần: cổ phần tương đương
.....% vốn điều lệ của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình trong thời gian liên tục ít nhất 06
tháng. (Bằng chữ: cổ phần).

***Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS
xin đề cử:***

Ông/ Bà:

Ông/ Bà:

Ông/ Bà:

Làm ứng cử viên thành viên HĐQT/BKS Công ty cổ phần xi măng Yên Bình nhiệm kỳ 2019-
2024.

Trân trọng!

Các tài liệu gửi kèm

....., ngày tháng 4 năm 2019.

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao các giấy tờ: CMND, các bằng chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Danh sách nhóm cổ đông.

CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT/BKS
NHIỆM KỲ 2019-2024

Kính gửi: Công ty cổ phần Xi măng Yên Bình

Tên tôi là:

Sinh ngày:

Giấy CMND số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Là cổ đông sở hữu số cổ phần: cổ phần tương đương% vốn điều lệ của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng.

(*Bằng chữ: cổ phần*)

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/BKS, tôi xin được tham gia ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT/BKS Công ty cổ phần xi măng Yên Bình nhiệm kỳ 2019-2024 trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên HĐQT/BKS, tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần xi măng Yên Bình.

Trân trọng!

Các tài liệu gửi kèm

....., ngày tháng 4 năm 2019

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao các giấy tờ: CMND, các bằng chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

ỨNG CỬ VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS)

1. Thông tin bản thân:

- Họ và tên:
- Ngày tháng năm sinh:
- Quê quán:
- Quốc tịch:
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên hệ:
- Số CNMD (số hộ chiếu đối với người nước ngoài):
- Ngày cấp và nơi cấp CMND (hoặc hộ chiếu đối với người nước ngoài) :

(Trường hợp cá nhân được cử là người đại diện quản lý số vốn cổ phần của pháp nhân phải kê khai và bổ sung tên và địa chỉ pháp nhân)

2. Quá trình Học tập và Công tác:

- Trình độ chuyên môn: Chuyên ngành:
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
- **Quá trình công tác**

Năm	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)	Ghi chú

3. Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có)

.....
.....
.....

4. Cam kết trước pháp luật:

Tôi cam kết không vi phạm một trong các quy định về tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát, các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân trong bản khai này và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

Người khai

Số: /BC-XMYB

Yên Bình, ngày 04 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 VÀ
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PHẦN THỨ NHẤT: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018.

1. Những thuận lợi, khó khăn của Công ty năm 2018.

▪ **Về thuận lợi.**

- Năm 2018, thị trường bất động sản phát triển khá ổn định, nhiều dự án được triển khai và giải ngân tốt nên ngành xi măng được hưởng lợi. Nhiều dự án đầu tư công như giao thông, thủy lợi, hạ tầng... được triển khai nên thị trường nội địa tăng trưởng tốt.

- Thị trường xuất khẩu clinke tăng trưởng mạnh đặc biệt là xuất khẩu sang Trung Quốc do nhiều dây chuyền xi-măng đóng cửa.

- Ngoài ra, Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ từ các cổ đông lớn, đặc biệt là cổ đông Công ty xi măng Miền Bắc trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, tài chính, cung cấp nguyên vật liệu. Chất lượng xi măng NORCEM YÊN BÌNH ổn định, tạo được uy tín đối với người tiêu dùng.

- Cơ cấu tổ chức của Công ty được sắp xếp hợp lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đội ngũ CBCNV đoàn kết, không ngừng học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong điều hành sản xuất và quản lý.

▪ **Về khó khăn.**

- Nhà máy đã đi vào sản xuất được hơn 10 năm, nhiều thiết bị quan trọng trong dây chuyền sản xuất đến chu kỳ phải thay thế dẫn đến chi phí sửa chữa lớn tăng hơn các năm trước.

- Nhiên liệu than, một trong hai nguyên nhiên liệu đầu vào thiết yếu cho sản xuất xi măng năm 2018 tiếp tục tăng giá trên 15% so với năm 2017. Cùng với đó, nguồn cung cấp than trong nước cho các nhà máy xi măng rất hạn chế, trong khi đó việc mua than nhập khẩu chất lượng không ổn định, dẫn đến một số thời điểm, nhất là vào mùa mưa bão, Công ty phải lo than từng ngày để duy trì chạy lò.

- Thị trường trong nước khá căng thẳng với sự cạnh tranh khốc liệt từ các thương hiệu xi-măng lân cận như: Xi măng Yên Bái, Tân Quang, Tuyên Quang, Thanh Ba, Sông Thao. Ngoài ra các nhà máy khu vực Hà Nam, Ninh Bình có dây chuyền hiện đại, công suất lớn do đó chi phí sản xuất thấp đã có những chính sách hỗ trợ cước vận tải từ 100.000 đến 200.000 đồng/tấn để đưa xi măng đến các thị trường vốn là thị trường truyền thống của xi măng Yên Bình tiêu thụ như thị trường Lào Cai.

Mặc dù trải qua rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng tập thể CBCNV Công ty đã nỗ lực, phấn đấu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, kết quả đạt được như sau:

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất					
- Xi măng	Tấn	900.000	793.517	88	
- Clinker	Tấn	700.000	749.207	107	
2. Sản lượng tiêu thụ					
- Xi măng, Clinker	Tấn	900.000	1.016.221	113	XM: 785.200 tấn Clinker: 231.021 tấn
3. Doanh thu trước thuế	Tỷ đồng	689,1	835,9	121	
4. Khấu hao	Tỷ đồng	49,7	49,7	100	
5. Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	29,8	23,5	79	
6. Trả nợ gốc vay đầu tư	Tỷ đồng	121	97,2	80	
7. Trả nợ lãi vay đầu tư	Tỷ đồng	30	34,1	114	
8. Nộp NSNN	Tỷ đồng	30	30,5	102	
9. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35	8,0	23	
10. Thu nhập bình quân	Tr đồng	8,8	8,9	101	

+ Tình hình trả nợ gốc vay đầu tư.

Tổ chức tín dụng	ĐVT	Số tiền vay	Đã trả	Còn lại	KH trả năm 2019	Ghi chú
1. NHPT Yên Bái	Tỷ đồng	347,0	261,5	85,5	25,0	
2. Ngân hàng TM	Tỷ đồng	260,0	204,81	55,19	51,0	
3. BIDV Thanh Xuân	Tỷ đồng	215,3	84,0	131,3	44,0	
Cộng	Tỷ đồng	822,3	550,31	271,9	120	

3. Những nét chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

❖ Về tình hình sản xuất

- Sản xuất clinker đạt 749.207 tấn, bằng 107% kế hoạch năm, tăng 22% so với năm 2017. Mặc dù thời gian chạy lò chỉ đạt 292 ngày, tuy nhiên năng suất lò đã tăng so với năng suất thiết kế 3%, do đó đây là năm đầu tiên kể từ khi nhà máy đi vào hoạt động đã sản xuất đạt xấp xỉ 100% công suất thiết kế.

- Sản xuất xi măng đạt 793.517 tấn bằng 88% kế hoạch năm, tăng 10% so với năm 2017. Sản xuất xi măng chưa đạt kế hoạch lý do năm 2018 xuất khẩu clinker tăng đột biến (đạt 231.021 tấn) do đó chỉ sản xuất xi măng đủ theo nhu cầu của thị trường còn lại dành clinker để xuất khẩu. Năng suất máy nghiền xi măng cao hơn năm 2017 từ 13 - 15% do đưa chất trợ nghiền vào sử dụng thường xuyên, các thiết bị được khắc phục sửa chữa kịp thời và có một số sáng kiến cải tiến hệ thống máy móc thiết bị.

- **Các tồn tại chính trong dây chuyền sản xuất:** Tấm lót và rulo máy nghiền đã mòn đến chu kỳ hàn đắp; khoang 2 lọc bụi tĩnh điện đã đến chu kỳ thay thế; hệ thống cân cấp liệu lò mức độ ổn định chưa cao; hệ thống cân than mịn còn dao động nhiều, cân cansiner dải hẹp đốt than 4b rất khó nâng năng suất lò nung; hai quả lô máy cán ép đến chu kỳ hàn đắp; bị nghiền xi măng đến chu kỳ thay thế và bổ sung,... Các tồn tại trên làm cho năng suất thiết bị, môi trường bị ảnh hưởng và tiêu hao nguyên vật liệu đặc biệt là điện, than tăng so với định mức khoán.

- **Công tác chăm sóc, bảo dưỡng và thay thế thiết bị** mặc dù đã được thực hiện thường xuyên, liên tục nhưng vẫn chưa đáp ứng được sản xuất do tốc độ xuống cấp của dây chuyền thiết bị nên tình trạng hư hỏng thiết bị ngoài kế hoạch vẫn còn diễn ra. Các nguyên nhân trên đã làm cho Nhà máy phải dừng ngoài kế hoạch để sửa chữa dẫn tới năng suất một số thiết bị có thời điểm chưa đạt công suất thiết kế.

❖ *Về sản lượng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận.*

- **Sản lượng tiêu thụ** đạt 1.016.221 tấn, bằng 113% kế hoạch năm, tăng 33% so với năm 2017. Năm 2018 cũng là năm đầu tiên tiêu thụ đạt trên 1 triệu tấn, trong đó tiêu thụ xi măng đạt 785.000 tấn, tiêu thụ clinke đạt 231.021 tấn.

- **Doanh thu** đạt 835,9 tỷ, bằng 121% kế hoạch, tăng 40% so với năm 2017. Tuy nhiên, do sản phẩm của Công ty phải cạnh tranh với các nhà máy khác về giá để chiếm thị phần tiêu thụ trong khu vực, do vậy, trong năm Công ty đã giảm giá 5 lần cho một số chủng loại xi măng với mỗi đợt giảm giá từ 10.000 – 25.000 đồng/tấn. Ngoài ra, để bù đắp các chi phí khi giá than, dầu diesel và nguyên vật liệu tăng trong năm Công ty cũng tăng giá 4 lần một số chủng loại xi măng với mỗi đợt tăng từ 10.000 – 25.000 đồng/tấn.

- **Lợi nhuận trước thuế** chỉ đạt 8,0 tỷ đồng, bằng 23% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu là do một số định mức tiêu hao còn cao như tiêu hao than và điện; tỷ lệ pha phụ gia một số loại xi măng chưa đạt. Ngoài ra, trong năm, Công ty đẩy mạnh hoạt động ủy thác xuất khẩu clinke nên doanh thu bán hàng tăng 40% so với năm trước, tuy nhiên giá vốn hàng bán phát sinh tăng mạnh do phát sinh thêm chi phí vận chuyển liên quan đến hoạt động ủy thác. Ngoài ra, Công ty phải trích lập dự phòng khoản nợ khó đòi đối với một số cá nhân liên quan đến việc mua cổ phần tại Công ty đá trắng Yên Bình với số tiền trích lập dự phòng hơn 17 tỷ đồng.

❖ *Về tình hình trả nợ gốc vay đầu tư.*

- Tổng số tiền vay của các TCTD là 822,3 tỷ đồng; năm 2018 đã trả 97,2 tỷ đồng bằng 80% kế hoạch; số tiền còn lại chưa trả là 271,9 tỷ đồng; kế hoạch năm 2019 trả 120 tỷ đồng.

❖ *Các chỉ tiêu khác*

Các chỉ tiêu: Khấu hao; lãi vay đầu tư; nộp NSNN; thu nhập của người lao động đều đạt từ 100% -114% kế hoạch. Riêng chi phí sửa chữa lớn chỉ thực hiện 23,5/29,8 tỷ bằng 79% kế hoạch năm, do một số hạng mục dự kiến sửa chữa vào năm 2018 vì điều kiện sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty nên đẩy lùi kế hoạch sửa chữa lớn vào đầu năm 2019.

PHẦN THỨ HAI: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Những điều kiện thực tế ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD năm 2019.

Năm 2019 được dự báo sản lượng sản xuất của toàn ngành nhất là khu vực phía Bắc vượt nhu cầu tiêu thụ, áp lực cạnh tranh tiêu thụ nội địa tiếp tục gia tăng, các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh xi măng sẽ tiếp tục cuộc chiến giành giật thị phần đầy căng thẳng

trong khi thị trường xuất khẩu xi măng và clinke được dự báo sẽ giảm so với năm 2018. Mặt khác, trong tháng 3/2019 giá điện đã tăng 8,3% và dự báo giá than cũng sẽ tăng từ 2-3 lần trong năm 2019 sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành, hiệu quả của các nhà máy xi măng. Với những dự báo như trên, Ban điều hành đã đưa ra những giải pháp nhằm thực hiện mục tiêu sản xuất và tiêu thụ toàn bộ sản phẩm, với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất			
- Xi măng	Tấn	900.000	
- Clinker	Tấn	850.000	
2. Sản lượng tiêu thụ			
- Xi măng, Clinker	Tấn	1.000.000	
3. Doanh thu trước thuế	Tỷ đồng	772,7	
4. Khấu hao	Tỷ đồng	49,294	
5. Chi phí sửa chữa lớn	Tỷ đồng	29,6	
6. Trả nợ gốc vay đầu tư	Tỷ đồng	120	
7. Trả nợ lãi vay đầu tư	Tỷ đồng	20,5	
8. Nộp NSNN	Tỷ đồng	30	
9. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,7	
10. Thu nhập bình quân	Tr đồng	8,7	

2. Các giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên đối với toàn bộ các thiết bị trong dây chuyền sản xuất, kết hợp với tăng cường công tác quản lý, vận hành thiết bị.

- Tăng cường quản lý chất lượng clinke sản xuất để tăng tỷ lệ pha phụ gia vào xi măng, giảm tỷ lệ pha clinke, giảm lượng tiêu hao các nhiên liệu chính là than và điện. Bên cạnh đó, cũng tiếp tục đẩy mạnh sử dụng phế thải công nghiệp đặc biệt là thay một phần thạch cao tự nhiên bằng việc sử dụng thạch cao nhân tạo, tiếp tục sử dụng tro bay là phụ phẩm của các nhà máy nhiệt điện để làm phụ gia nghiền xi măng.

- Duy trì thường xuyên công tác giám sát, quản lý chất lượng để đảm bảo 100% sản phẩm cung cấp ra thị trường đạt yêu cầu chất lượng, đặc biệt là duy trì chất lượng theo yêu cầu của khách hàng để cung cấp xi măng cho các trạm trộn khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận.

- Kết hợp chặt chẽ với các đơn vị bao tiêu để đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ, tiếp tục tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới nhằm tăng sản lượng tiêu thụ.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Lưu TCHC.

**T/M. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC**

Mai Thê Loan

Số: /BC-BKS

Yên Bình, ngày 17 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2018, NHIỆM KỲ 2014-2019
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019-2024
TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2018.

Ban kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018.

1. Về hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động đúng theo quy chế, tập trung kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Giám đốc lập, kiểm tra các báo cáo tài chính quý, bán niên, năm nhằm đánh giá tình trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.
- Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc kiểm tra những nguyên nhân và yếu tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ và đưa ra các kiến nghị kịp thời đối với Công ty.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Qua kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều tuân thủ theo các quy định của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và

pháp luật. Các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm, phát huy được vai trò quản lý, điều hành doanh nghiệp.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định trong thẩm quyền của mình và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh hàng năm. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị ban hành 13 Nghị quyết thuộc thẩm quyền. Nội dung cụ thể của các nghị quyết Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.

- Ban Giám đốc đã triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Ban Giám đốc đã trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, kết quả kinh doanh năm 2018 so với kế hoạch như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1. Sản lượng Xi măng	Tấn	900.000	793.517	88,17
2. Sản lượng Clinker	Tấn	700.000	749.207	107,03
3. Tiêu thụ	Tấn	900.000	1.016.221	112,91
4. Doanh thu	Tỷ đồng	689,1	835,96	121,31
5. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35	8,0	22,8

Trong năm 2018, Ban Giám đốc có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên theo báo cáo của Ban điều hành cho thấy chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch. Ban Giám đốc đã nghiêm túc xem xét đánh giá các nguyên nhân khách quan, chủ quan của việc không hoàn thành kế hoạch và đã báo cáo trước đại hội.

5. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018:

- **Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2018.**

Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện việc soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2018.

- **Về phân phối lợi nhuận năm 2017:**

Công ty không phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 do kết quả kinh doanh của công ty đến hết năm 2017 vẫn lỗ lũy kế 125,2 tỷ đồng.

- **Về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017**

Thù lao HĐQT, BKS năm 2017: Công ty chi trả thù lao HĐQT và BKS với tổng tiền là 92,5 triệu đồng.

- **Về việc huy động vốn tự có để đầu tư Dự án nhiệt điện**

ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án huy động vốn tự có để thực hiện dự án nhà máy thu hồi nhiệt dư. Tuy nhiên, năm 2018 Công ty chưa triển khai thực hiện dự án do tình hình tài chính còn nhiều khó khăn.

- Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

HĐQT đã sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP theo các nội dung ĐHĐCĐ đã thông qua.

6. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018

* Một số chỉ tiêu tài sản nguồn vốn thời điểm 31/12/2018

Tài sản	Số tiền	Nguồn vốn	Số tiền
Tài sản ngắn hạn	156.690.217.977	Nợ phải trả	575.607.565.529
Tiền	229.056.296	Nợ ngắn hạn	423.552.439.480
Đầu tư ngắn hạn	-	Nợ dài hạn	152.055.126.049
Các khoản phải thu	90.431.001.953		
Hàng tồn kho	65.544.034.834		
Tài sản khác	486.124.894		
Tài sản dài hạn	565.380.234.277	Nguồn vốn CSH	146.462.886.725
Tài sản cố định	538.604.158.307	Vốn điều lệ	265.300.000.000
Các khoản đầu tư	4.133.303.043	LNST chưa phân phối	(118.837.113.275)
Tài sản khác	22.642.772.927		
Tổng cộng	722.070.452.254	Tổng cộng	722.070.452.254

* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Kết quả năm 2018
Doanh thu và thu nhập:	836.176.561.039
- Doanh thu bán hàng	835.963.315.697
- Doanh thu hoạt động tài chính	62.366.599
- Doanh thu khác	150.878.743
Chi phí:	828.138.310.758
- Giá vốn hàng bán	719.486.527.519
- Chi phí bán hàng	30.399.384.848
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	28.597.935.421
- Chi phí tài chính	49.578.380.546
- Chi phí khác	76.082.424
Lợi nhuận trước thuế	8.038.250.281

* Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018
<i>1. Cơ cấu tài sản</i>			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	31,63	21,7
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	68,37	78,3

2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	84,31	79,72
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	15,69	20,28
3. Tỷ suất sinh lời			
Lợi nhuận TT/ Doanh thu thuần	%	2,84	0,96
Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	12,15	4,38
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1,9	0,88

* Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

Báo cáo tài chính năm 2018 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Báo cáo tài chính của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ý kiến của Kiểm toán về Báo cáo tài chính của công ty là như sau “*Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xi măng Yên Bình tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính*”

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2014-2019

1. Về nhân sự Ban Kiểm soát

Nhiệm kỳ 2014-2019, Ban kiểm soát gồm 3 thành viên. Do thay đổi về cơ cấu vốn của các cổ đông lớn nên trong nhiệm kỳ có thay đổi về nhân sự như sau:

- Tại ĐHĐCĐ năm 2016: đã miễn nhiệm 2 thành viên BKS là bà Nguyễn Thái Hà và ông Lê Tiến Phụng do cổ đông Tổng công ty Vinaconex giới thiệu, với lý do Tổng công ty Vinaconex đã rút hết phần vốn đầu tư tại Công ty xi măng Yên Bình. Đồng thời đại hội đã bầu bổ sung 2 thành viên Ban kiểm soát là bà Nguyễn Thị Nam và bà Nguyễn Minh Ái do cổ đông Công ty xi măng Miền Bắc giới thiệu.
- Tại ĐHĐCĐ năm 2018: đã miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với bà Nguyễn Minh Ái với lý do chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân. Đồng thời đại hội đã bầu bổ sung ông Nguyễn Hoàng Thạch do cổ đông Công ty xi măng Miền Bắc giới thiệu làm thành viên Ban kiểm soát.

Các Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ vừa qua đều có trình độ chuyên môn về kế toán; các thành viên Ban kiểm soát đều hoạt động kiêm nhiệm không chuyên trách.

7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2014-2019

- Về kết quả hoạt động của công ty trong nhiệm kỳ 2014-2019.

Nội dung	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Sản lượng Clinker	Tấn	705.096	611.943	679.411	609.892	749.207
Sản lượng Xi măng	Tấn	609.177	644.444	722.996	721.506	793.517

Tiêu thụ	Tấn	798.662	736.174	829.385	763.711	1.016.221
Doanh thu	Tỷ đồng	667,4	630,1	664,03	598,5	835,96
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,65	11,4	23,915	17	8,0

- Một số chỉ tiêu tài chính trong nhiệm kỳ 2014-2019.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
<i>1. Cơ cấu tài sản</i>						
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	14,8	21,29	21,87	31,63	21,7
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	85,2	78,71	78,13	68,37	78,3
<i>2. Cơ cấu nguồn vốn</i>						
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	90,15	88,79	85,36	84,31	79,72
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	9,85	11,21	14,64	15,69	20,28
<i>3. Tỷ suất sinh lời</i>						
Lợi nhuận TT/ Doanh thu thuần	%	3,84	1,81	3,6	2,84	0,96
Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	29,2	11,5	19,4	12,15	4,38
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	2,87	1,29	2,85	1,9	0,88

- Thù lao HĐQT, BKS

Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Cộng
Thù lao HĐQT, BKS từ năm 2014-2018	180 triệu	180 triệu	88,5 triệu	92,5 triệu	94 triệu	635 triệu

III. KẾ HOẠCH, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024

Căn cứ nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động trong năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong hoạt động quản lý, điều hành, trong quản lý vốn, vật tư, tài sản của công ty.
- Xem xét, có ý kiến với những báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; các quy định về quản lý tài chính, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương,...
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của công ty định kỳ và đột xuất khi thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu.
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty để tìm hiểu những khó khăn vướng mắc, từ đó đề xuất các ý kiến để giải quyết.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong năm 2018 và tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 và nhiệm vụ nhiệm kỳ 2019-2024. Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Nam

Số: /BC-HĐQT

Yên Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018, NHIỆM KỲ 2014-2019
VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ 2019-2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018**

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Năm 2018 nền kinh tế cả nước tiếp tục có dấu hiệu khởi sắc, nhiều dự án bất động sản, cơ sở hạ tầng, giao thông đã được triển khai xây dựng. Bên cạnh đó, chất lượng xi măng NORCEM YÊN BÌNH luôn giữ ổn định, tạo được uy tín đối với người tiêu dùng. Tuy nhiên, năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn do hệ thống dây chuyền thiết bị sau 10 năm đi vào hoạt động đã đến chu kỳ phải thay thế nhiều thiết bị; sản phẩm của Công ty phải cạnh tranh với rất nhiều nhà máy trong khu vực.

Trước những khó khăn, thách thức như trên, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã không ngừng cố gắng, kế thừa và phát huy kinh nghiệm cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành để thực hiện các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể:

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2018.

1. Tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh ĐHCĐ giao.

- Sản xuất clinke: 749.207 tấn, bằng 107% kế hoạch.
- Tiêu thụ sản phẩm: 1.016.221 tấn, bằng 113% kế hoạch.
- Doanh thu trước thuế: 835,9 tỷ đồng, bằng 121% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 8 tỷ đồng, bằng 23% kế hoạch.
- Nộp ngân sách nhà nước: 30,5 tỷ đồng, bằng 102% kế hoạch.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 8,9 triệu đồng, bằng 101% kế hoạch.

(số liệu chi tiết được trình bày trong báo cáo của Ban điều hành)

2. Đánh giá các chỉ tiêu chính kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

- **Sản xuất clinke:** đạt 107% kế hoạch ĐHĐCĐ giao và là năm đầu tiên sản xuất đạt xấp xỉ 100% công suất thiết kế 750.000 tấn/năm.

- **Tiêu thụ sản phẩm:** đạt 113% kế hoạch, do năm 2018 sản lượng tiêu thụ xi măng và clinke đều tăng so với năm 2017, đặc biệt là tiêu thụ clinke xuất khẩu.

- **Doanh thu:** đạt 835,9 tỷ, bằng 121% kế hoạch. Doanh thu vượt kế hoạch do tiêu thụ vượt kế hoạch.

- **Lợi nhuận:** chỉ đạt 23% kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu là do một số định mức tiêu hao còn cao như tiêu hao than và điện; tỷ lệ pha phụ gia một số loại xi măng chưa đạt. Ngoài ra, Công ty phải trích lập dự phòng khoản nợ khó đòi đối với một số cá nhân liên quan đến việc mua cổ phần tại Công ty đá trắng Yên Bình với số tiền trích lập dự phòng hơn 17 tỷ đồng.

III. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để thông qua các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền, cụ thể:

- Phê duyệt đơn vị cung cấp, giá mua các nguyên liệu chính của nhà máy năm 2018.
- Thông qua việc đầu tư thêm 01 xe ô tô mới loại xe bán tải để đưa đón CBCNV.
- Phê duyệt quyết toán sửa chữa lớn năm 2017 và phương án phân bổ.
- Thông qua việc đầu tư thêm 01 hệ thống silô sức chứa từ 250-300 tấn để chứa tro bay.
- Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.
- Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Chi nhánh Yên Bái.
- Ủy quyền cử người đại diện vay vốn ngân hàng để bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thông qua việc đầu tư 01 dây chuyền máy nghiền đá trắng để tận dụng nguồn nguyên liệu tại mỏ đá vôi Mông Sơn.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018.
- Cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty đầu tư vào Công ty cổ phần đá trắng Yên Bình.

- Thông qua việc đầu tư thêm 01 máy xúc lật phục vụ cho hoạt động sản xuất của nhà máy.
- Thông qua phương án cơ cấu nợ đối với khoản vay đầu tư xây dựng nhà máy xi măng Yên Bình của Ngân hàng phát triển Việt Nam – Chi nhánh Yên Bái.
- Phê duyệt mức trích lập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng đầu tư tài chính dài hạn.

2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

- Ông Mai Thế Loan – Chủ tịch Hội đồng quản trị, thực hiện các nhiệm vụ:

- Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Thay mặt Hội đồng quản trị ký ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Các Ông: Mai Thanh Hải, Mai Anh Tuấn, Lò Mạnh Cường, Lê Hữu Toàn – Thành viên Hội đồng quản trị, thực hiện các nhiệm vụ:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị; xem xét, góp ý và thực hiện biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. Thù lao, chi phí của từng thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị có tờ trình riêng về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 báo cáo Đại hội.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

1. Kết quả đạt được

- Trong năm, Ban Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành, điều lệ hoạt động của Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Ban Giám đốc thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tuần, hàng tháng với lãnh đạo các đơn vị bộ phận. Đồng thời tổ chức các cuộc họp chuyên đề đánh giá, rút kinh nghiệm các sự cố phát sinh trong quá trình sản xuất.

- Trong lĩnh vực sản xuất đã tiếp tục nghiên cứu, tìm thêm nguồn nguyên liệu mới để cải thiện màu sắc clinker như: Đất caosilic, tiếp tục nhập thêm đá phụ gia Thái nguyên để điều chỉnh màu sắc xi măng, sử dụng chất trợ nghiền thường xuyên để tăng năng suất máy nghiền xi măng.

Ngoài ra, năm 2018, Ban điều hành đã nỗ lực phấn đấu duy trì hệ thống lò nung hoạt động ổn định trong thời gian dài, cả năm chỉ dừng sửa chữa lớn 1 lần và năm suất lò vượt năng suất thiết kế 3%, năm 2018 là năm sản lượng sản xuất đạt xấp xỉ công suất thiết kế 750.000 tấn/năm.

- Trong lĩnh vực cơ điện đã tổ chức thực hiện hầu hết các công việc sửa chữa lớn của nhà máy như: sửa chữa và thay rôto máy búa Mông Sơn; thay 4 quả ru lô 1 bộ tấm lót máy nghiền đứng; thay tấm cực lọc bụi tĩnh điện; thay con lăn bộ I lò quay; xây 23,6 m gạch lò và đổ 28 tấn bê tông chịu lửa; lắp mới 01 hệ thống silô chứa tro bay 300 tấn; tuyển bi máy nghiền xi măng, thay bi động cơ máy cán ép, lắp đặt hệ thống máy nghiền đá trắng; xử lý vành ổ góp động cơ 6kv nghiền xi; sửa chữa 2 bàn cân ô tô 120 tấn; kết hợp với điện lực thay thế cầu dao cách ly 35kv,...

Ngoài ra, công nhân cơ điện khí đã thực hiện hầu hết các công việc và chủ động hoàn toàn trong việc sửa chữa như: tự gia công, chế tạo các thiết bị cơ khí phi tiêu chuẩn; cuốn lại các động cơ đến 132 kw; sửa chữa toàn bộ các xe ô tô, máy xúc, tàu thủy của nhà máy,...

- Đã ban hành các định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, khoán cho từng đơn vị bộ phận; quyết liệt thực hiện các biện pháp quản lý nhằm giảm định mức tiêu hao.

- Căn cứ yêu cầu sản xuất kinh doanh, đã chủ động đề xuất luân chuyển, bổ nhiệm các cán bộ có năng lực để phát huy trình độ chuyên môn của người lao động.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Trong công tác điều hành sản xuất và quản lý thiết bị: vẫn để xảy ra tình trạng phải dừng lò ngoài kế hoạch do công nghệ và thiết bị tổng số 9 ngày. Một số định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu vẫn cao như than, dầu đốt lò, điện khu vực nghiền đóng bao. Những hạn chế này góp phần làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018.

- Chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đặt ra. Việc không đạt chỉ tiêu lợi nhuận Ban điều hành đã phân tích, báo cáo Đại hội chi tiết trong báo cáo của Ban điều hành.

PHẦN THỨ HAI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2014-2019

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ 2014-2019 là giai đoạn nền kinh tế vĩ mô của nước ta trong giai đoạn phục hồi, các dự án bất động sản, giao thông, cơ sở hạ tầng được triển khai xây dựng trở lại sau thời gian nền kinh tế suy thoái do vậy cũng có tác động tích cực đến ngành sản xuất xi măng nói chung và Công ty xi măng Yên Bình nói riêng. Tuy nhiên, với nhà máy xi măng qua thời gian 5-10 năm hoạt động rất nhiều thiết bị trong dây chuyền đến chu kỳ phải thay thế. Mặt khác, giá cả nguyên vật liệu biến động theo chiều hướng tăng đặc biệt là giá than và điện, áp lực trả nợ vốn vay đầu tư lớn. Bên cạnh đó, thị trường tiêu thụ xi măng trong nước luôn trong tình trạng dư thừa sản phẩm,... Các yếu tố trên là những nguyên nhân ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong nhiệm kỳ qua.

II. VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NHIỆM KỲ 2014-2019

1. Về nhân sự:

Nhiệm kỳ 2014-2019, HĐQT gồm 5 thành viên, trong nhiệm kỳ có một số thay đổi về nhân sự, cụ thể:

- Tại ĐHĐCĐ năm 2016: đã miễn nhiệm 2 thành viên HĐQT là ông Nguyễn Quốc Hòa và ông Nguyễn Văn Cương do cổ đông Tổng công ty Vinaconex giới thiệu, với lý do Tổng công ty Vinaconex đã rút hết phần vốn đầu tư tại Công ty xi măng Yên Bình. Đồng thời đại hội đã bầu bổ sung 2 thành viên HĐQT là các ông Lò Mạnh Cường và Nguyễn Quang Huy đều là Phó Giám đốc Công ty xi măng Yên Bình.
- Tại ĐHĐCĐ năm 2017: đã miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Quang Huy với lý do chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân. Đồng thời đại hội đã bầu bổ sung ông Lê Hữu Toàn – Quản đốc xưởng Sản xuất xi măng thuộc Công ty xi măng Yên Bình làm thành viên HĐQT.

2. Về hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã sửa đổi các quy chế hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, quy định chức năng nhiệm vụ các đơn vị, quy chế quản lý tài chính,...
- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường theo quy định. Ban hành các nghị quyết, quyết định, phê duyệt những nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Phê duyệt phương án sản xuất kinh doanh hàng năm.
- Thực hiện việc sáp nhập một số đơn vị để hoạt động có hiệu quả hơn.
- Chỉ đạo sát sao để Ban điều hành triển khai các biện pháp cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu đưa ra thị trường thêm 2 loại sản phẩm mới là xi măng PCB40 chuyên dùng cho đóng gạch và xi măng MC25 chuyên dùng cho xây trát nhằm đa dạng hoá sản phẩm; mua thêm mỏ đá phụ gia để chủ động nguồn nguyên liệu nhằm cải thiện màu sắc xi măng để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Bên cạnh đó, từ năm 2016, Công ty đã đẩy mạnh sử dụng một phần thạch cao nhân tạo, sử dụng tro bay là phụ phẩm của các nhà máy nhiệt điện để làm phụ gia nghiền xi măng; sử dụng chất trợ nghiền để tăng năng suất máy nghiền xi măng.

3. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ vừa qua như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Sản xuất clinke	tấn	705.096	611.943	679.411	609.892	749.207
2	Sản xuất xi măng	tấn	609.177	644.444	722.996	721.506	793.517
3	Tiêu thụ	tấn	798.662	736.174	829.385	763.711	1.016.221
4	Doanh thu	Tỷ đồng	667,4	630,1	664,03	598,5	835,9

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,65	11,4	23,91	17	8,0
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	27,321	34,6	29,7	29,3	30,5
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	7,1	7,2	8,4	8,4	8,9

Một số nguyên nhân dẫn đến kế hoạch SXKD của nhiệm kỳ chưa đạt kế hoạch:

- Trình độ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Nhà máy chưa thực sự làm chủ được toàn bộ dây chuyền công nghệ dẫn tới tình trạng không khai thác được hết dây chuyền sản xuất, định mức tiêu hao còn cao nhất là định mức than và điện.

- Bộ máy quản lý điều hành đã được điều chỉnh phù hợp với mô hình quản trị mới nhưng hoạt động chưa thực sự hiệu quả. Một số thói quen, tác phong theo nề lối làm việc trước đây của một bộ phận CBCNV cũng là một trong những nguyên nhân dẫn tới năng suất lao động, hiệu quả làm việc chưa đạt yêu cầu đề ra.

- Ngoài ra, còn một số nguyên nhân khách quan như:

+ Giá cả các nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng cao nhưng giá bán xi măng không tăng tương ứng do phải cạnh tranh về giá với các nhà máy lân cận;

+ Chi phí sửa chữa lớn tăng cao do các thiết bị trong dây chuyền sản xuất đã bắt đầu đến chu kỳ thay thế;

+ Hệ thống giao thông tốt sau khi tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai hoàn thành cũng là điều kiện để các sản phẩm cùng loại tham gia vào thị trường tiêu thụ vùng Tây Bắc vốn là thị trường chính của Công ty;

+ Một số năm, nước Hồ Thác bà xuống thấp trong thời gian từ tháng 5, tháng 6 cũng ảnh hưởng lớn đến việc cung cấp đá vôi về nhà máy, sản lượng đá vôi không đủ cho lò hoạt động. Bên cạnh đó còn làm tăng chi phí vận chuyển do phải vận chuyển xa hơn bằng đường bộ.

+ Xuất khẩu clinke hiệu quả không cao do Công ty xa các cảng biển dẫn đến tăng chi phí vận tải so với các nhà máy dưới xuôi.

Các nguyên nhân trên đã làm cho Nhà máy hoạt động không ổn định, phải dừng nhiều lần dẫn tới năng suất thiết bị không đạt công suất thiết kế, tiêu hao điện, than đều vượt định mức, sản lượng sản xuất không đạt kế hoạch đặt ra, chất lượng sản phẩm cũng bị ảnh hưởng. Đây cũng chính là những lý do làm cho Nhà máy hoạt động kém hiệu quả, không đạt kế hoạch nhiệm kỳ 2014-2019 đã đặt ra.

PHẦN THỨ BA KẾ HOẠCH CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2019-2024

1. Các chỉ tiêu sản xuất chính:

Stt	Nội dung	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Sản xuất clinke	tấn	850.000	850.000	850.000	850.000	850.000
2	Sản xuất xi măng	tấn	900.000	900.000	900.000	910.000	910.000
3	Tiêu thụ	tấn	1.000.000	1.010.000	1.020.000	1.040.000	1.045.000
4	Doanh thu	Tỷ đồng	772,7	788,1	803,7	828,1	840,4
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,7	24,7	28,8	34,2	37,6

Lưu ý: kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2019-2024 của HĐQT được tính toán dựa trên cơ sở đơn giá nguyên nhiên vật liệu năm 2018 và giá vốn sản xuất năm 2018. Căn cứ tình hình sản xuất thực tế, hàng năm HĐQT sẽ có điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo quyền lợi, lợi ích của cổ đông và công ty.

2. Các biện pháp thực hiện:

- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động SXKD của Công ty.
- Nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường.
- Duy trì nhà máy hoạt động ổn định đạt năng suất theo kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đáp ứng đủ nhu cầu vốn phục vụ sản xuất và trả nợ theo tiến độ đã cam kết với các tổ chức tín dụng cho vay vốn đầu tư xây dựng nhà máy.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018, hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 và kế hoạch nhiệm kỳ 2019-2024. Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và tin tưởng rằng trong nhiệm kỳ mới HĐQT sẽ tiếp tục phát huy những ưu điểm, khắc phục nhược điểm để đưa Công ty ngày càng phát triển, đáp ứng được sự mong đợi của các cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2019;
- Lưu VP.

Mai Thế Loan

Số: /TTr-HĐQT

Yên Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018
dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

- Căn cứ Bộ Luật lao động năm 2012.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.
- Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2018 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 về việc thông qua kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Theo báo cáo của Ban điều hành tại đại hội, năm 2018 doanh thu bán hàng của Công ty đạt 835,9 tỷ đồng, bằng 120% so với kế hoạch. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 8,0 tỷ đồng, bằng 23% kế hoạch, với những nguyên nhân lợi nhuận không đạt kế hoạch Ban điều hành đã phân tích, trình bày trước đại hội. Tuy nhiên, năm 2018 là năm đầu tiên nhà máy sản xuất đạt 750.000 tấn clinke bằng 100% công suất thiết kế của nhà máy.

Để đạt được những kết quả như trên, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp, ban hành các nghị quyết, quyết định thuộc thẩm quyền để tăng cường hoạt động quản lý; chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Cùng với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động theo chức năng, hỗ trợ tích cực Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đề động viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018, cụ thể như sau:

Chủ tịch HĐQT: 2.000.000 đồng/tháng;

Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng;

Thành viên Ban kiểm soát: 500.000 đồng/người/tháng.

Tổng số tiền chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 là: **94.000.000** đồng (*số tiền bằng chữ: chín mươi bốn triệu đồng chẵn*).

(có bảng tính chi tiết kèm theo)

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019.

Về kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt được.

Kính trình Đại hội xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2019;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Loan

TỔNG HỢP
CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
(kèm theo tờ trình số /TTr-HĐQT ngày 08/4 /2019 của Hội đồng quản trị)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng đảm nhận chức vụ	Mức thù lao/tháng	Số tiền thù lao	Ghi chú
1	Mai Thế Loan	Chủ tịch HĐQT	12	2.000.000	24.000.000	
2	Lò Mạnh Cường	TV HĐQT	12	1.000.000	12.000.000	
3	Mai Thanh Hải	TV HĐQT	12	1.000.000	12.000.000	
4	Mai Anh Tuấn	TV HĐQT	12	1.000.000	12.000.000	
5	Lê Hữu Toàn	TV HĐQT	12	1.000.000	12.000.000	
6	Nguyễn Thị Nam	Trưởng ban kiểm soát	12	1.000.000	12.000.000	
7	Vũ Thị Lùng	TV Ban kiểm soát	12	500.000	6.000.000	
8	Nguyễn Hoàng Thạch	TV Ban kiểm soát	8	500.000	4.000.000	Bổ nhiệm 28/4/2018
					94.000.000	

(Số tiền bằng chữ: chín mươi bốn triệu đồng chẵn)

Số: /TTr- HĐQT

Yên Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét, phê chuẩn việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị như sau:

Từ năm 2016, Đại hội đồng cổ đông đã phê chuẩn Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thực tế cho thấy từ khi Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị đã tạo thuận lợi đáng kể trong công tác điều hành và quản trị Công ty, cụ thể:

- Tạo ra mối liên hệ chặt chẽ giữa Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị, đem lại tính thống nhất và hiệu quả cao trong hoạt động điều hành, quản lý Công ty.

- Thuận lợi trong quá trình triển khai và thực thi các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Ngược lại, Hội đồng quản trị cũng sẽ có cơ hội nắm bắt sâu sát hơn tình hình hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty để kịp thời có sự điều chỉnh, hỗ trợ, chỉ đạo phù hợp.

Với các lý do trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 tiếp tục phê chuẩn việc Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

Kính trình đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ thường niên 2019;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Loan

Số: /TTr-BKS

Yên Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị lựa chọn đơn vị soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.
- Căn cứ năng lực các Công ty kiểm toán được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết;

Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét phê duyệt phương án chọn đơn vị soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, bao gồm:
 - Công ty TNHH kiểm toán AnViệt.
 - Công ty TNHH hãng kiểm toán - AASC.
 - Công ty TNHH KPMG.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách trên để soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét quyết định.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Lưu VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Nam

Số: /TTr-HĐQT

Yên Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2019.
- Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty năm 2018 do Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC phát hành;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế để bù lỗ như sau:

Theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 của Công ty:

- Tổng doanh thu bán hàng: 835,9 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 8,0 tỷ đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế: 6,4 tỷ đồng;
- Lỗ lũy kế từ năm 2008 - 2017: -118,8 tỷ đồng.

Đến thời điểm hiện nay, Công ty vẫn đang trong giai đoạn bù lỗ lũy kế, do vậy áp dụng qui định tại Điều 132 – Luật Doanh nghiệp năm 2014, toàn bộ lợi nhuận sau thuế trong năm 2018 của Công ty sẽ được sử dụng để bù đắp lỗ trước đó.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2018 để bù đắp lỗ trước đó.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận

- ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Loan

Số: /TTr-HĐQT

Yên Bình, ngày 08 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.







Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty được thông qua ngày 28/4/2018.
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán - AASC.

2. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra, được công bố trên website của Công ty, báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, bao gồm:

-  Báo cáo của Ban Giám đốc;
-  Báo cáo của Kiểm toán viên;
-  Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
-  Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018;
-  Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
-  Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Chi tiết Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 Công ty đã gửi trong bộ tài liệu sử dụng tại Đại hội, đề nghị Quý cổ đông xem xét.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thế Loan